

Số: 40/2021/QĐST-DS

K, ngày 28 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH KIÊN GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Pho.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng.

2. Ông Lê Tú Trinh.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 194/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thái S – sinh năm 1974. Địa chỉ: Số nhà 336/20, ấp Tây Bình A, xã Vĩnh Chánh, huyện Thoại S, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T – sinh năm 1947. Địa chỉ: Kinh 13, ấp Tân Điền, xã Hòa Điền, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị P – sinh năm 1955. Địa chỉ: Kinh 13, ấp Tân Điền, xã Hòa Điền, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T và bà Dương Thị P thừa nhận có nợ ông Nguyễn Thái S số tiền mua vật tư nông nghiệp là 107.229.000 đồng. Ông S, ông T, bà P thống nhất cách thức thanh toán nợ cụ thể như sau:

- Ngày 15/6/2021, ông T, bà P sẽ thanh toán cho ông S số tiền 25.000.000 đồng.

- Ngày 15/6/2022, ông T, bà P sẽ thanh toán cho ông S số tiền 25.000.000 đồng.
- Ngày 15/6/2023, ông T, bà P sẽ thanh toán cho ông S số tiền 25.000.000 đồng.
- Ngày 15/6/2024, ông T, bà P sẽ thanh toán cho ông S số tiền 32.229.000 đồng.

Kể từ ngày ông S có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông T, bà P không thực hiện nghĩa vụ thi hành án thì ông T, bà P còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông T, bà P được miễn nộp tiền án phí do ông T, bà P có đơn xin miễn nộp tiền án phí vì thuộc diện người cao tuổi. Ông S được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 2.680.725 đồng theo lai thu số 0000352 ngày 24/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Những người TGT;
- Lưu tập án, Hồ sơ;
- Lưu VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Pho